

Ngày 31/12/2024	1,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.8%	5.6%	-13.6%

2024	
ROE	-2.1%
	+/- YoY ▼ 15.3%

Q4/24	
DT thuần	72.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 6.70 ▲ 10.1%
	YoY ▲ 15.1 ▲ 26.1%

2024	
DT thuần	259
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 53.0 ▲ 25.7%

Q4/24	
LN gộp	-6.11
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 2.40 ▼ 64.7%
	YoY ▲ 11.0 ▲ 64.3%

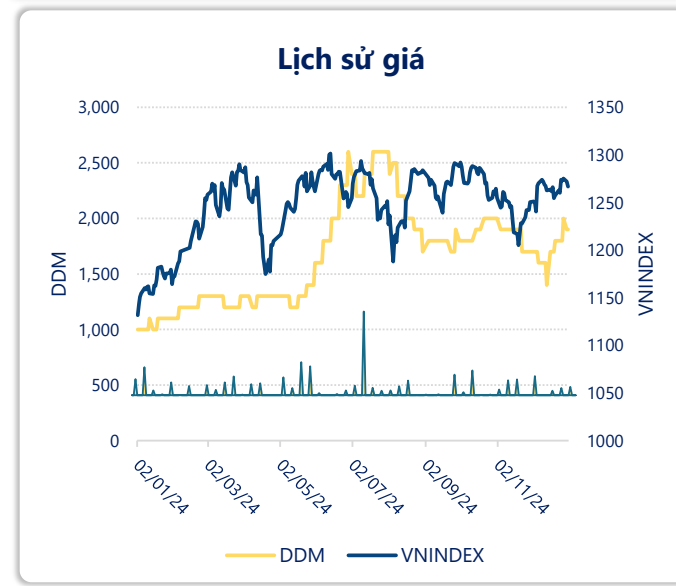
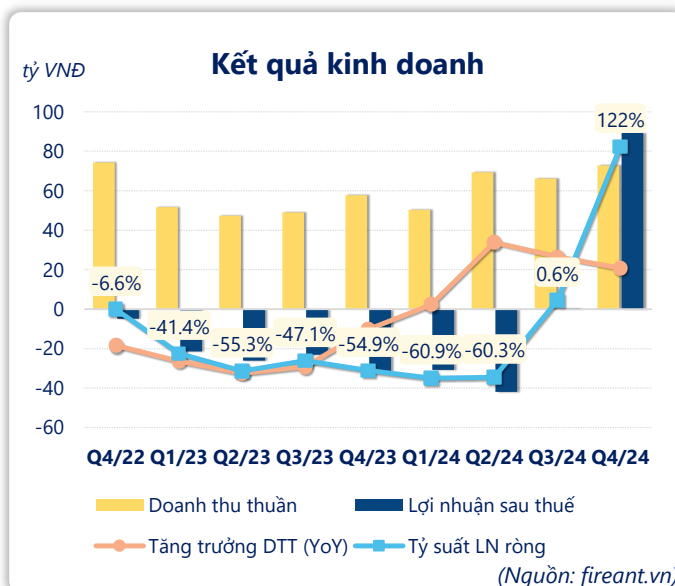
2024	
LN gộp	-39.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 22.3 ▲ 36.3%

Q4/24	
LN thuần	-111
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 110 ▼ 7448%
	YoY ▼ 78.9 ▼ 246%

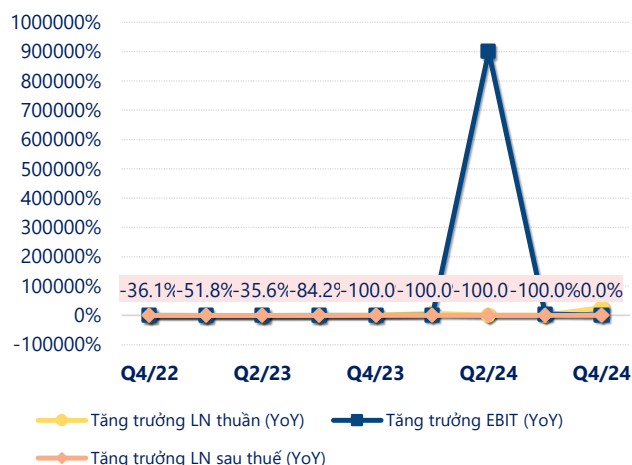
2024	
LN thuần	-208
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 102 ▼ 96.6%

Q4/24	
LN sau thuế	89.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 88.9 ▲ 21682%
	YoY ▲ 121 ▲ 382%

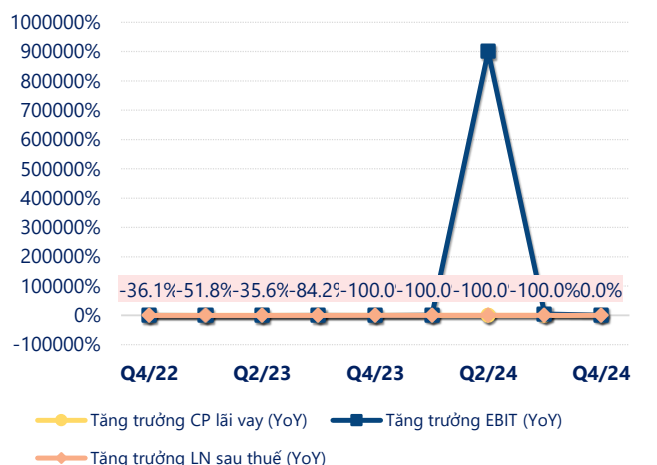
2024	
LN sau thuế	17.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 119 ▲ 117%



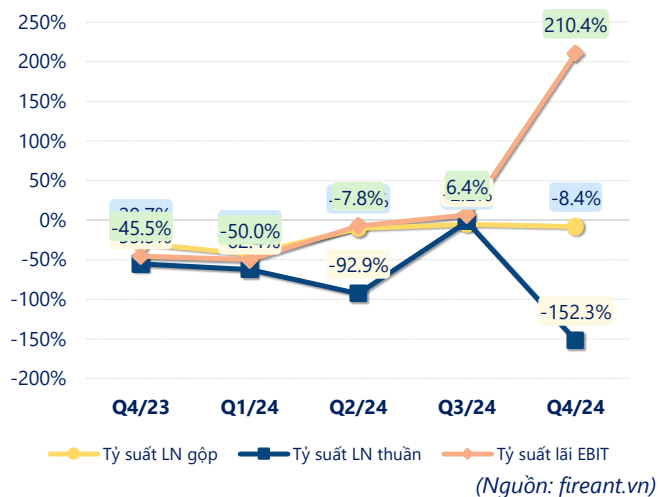
Tăng trưởng lợi nhuận



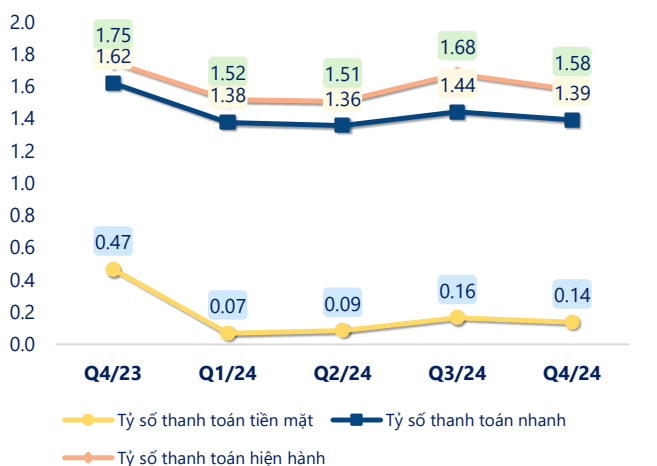
Tăng trưởng chi phí



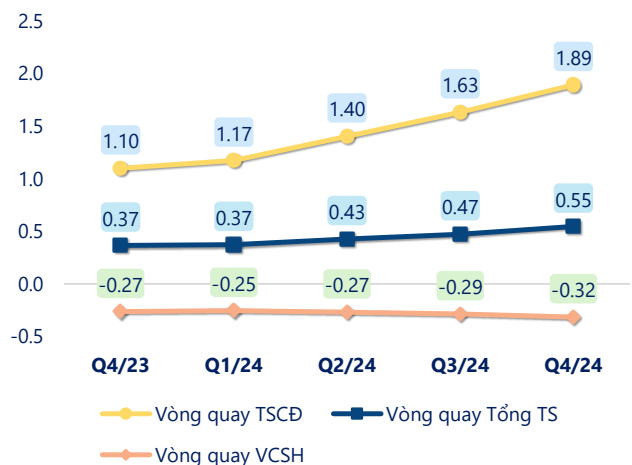
Tỷ suất lợi nhuận



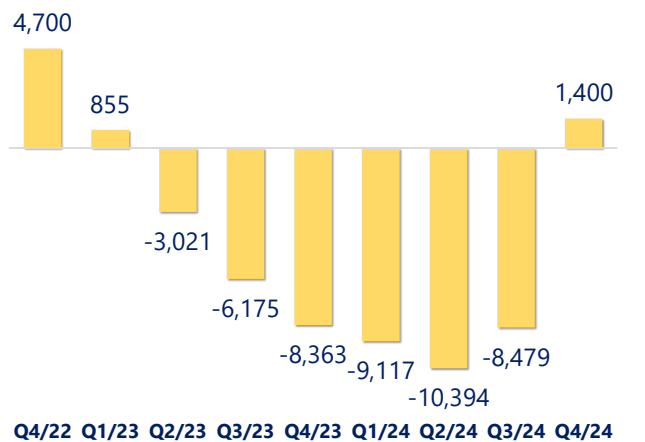
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	72.9	57.8	26.1%	259	206	25.7%
Giá vốn hàng bán	79.0	74.9	5.5%	298	267	11.5%
Lợi nhuận gộp	-6.11	-17.1	64.3%	-39.1	-61.4	36.3%
Doanh thu HĐTC	0.37	0.91	-58.9%	12.4	5.10	143%
Chi phí TC	99.5	9.88	907%	161	28.8	460%
Chi phí lãi vay	64.0	5.45	1074%	110	21.4	414%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	5.75	5.94	-3.1%	20.4	20.9	-2.1%
LN thuần từ HĐKD	-111	-32.1	-246%	-208	-106	-96.6%
Lợi nhuận khác	200	0.32	62490%	225	3.76	5888%
LN trước thuế	89.3	-31.7	382%	17.1	-102	117%
Lợi nhuận sau thuế	89.3	-31.7	382%	17.1	-102	117%
LNST của CĐ cty mẹ	89.3	-31.7	382%	17.1	-102	117%

(Nguồn: fireant.vn)

